

Số: 765/2021/QĐHNGĐ - ST

*Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**  
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận  
Đông Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm  
Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa mở phiên  
hợp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 740/2021/TLST-  
HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con,  
chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 48/2021/QĐPH- HNGĐ ngày  
27 tháng 10 năm 2021, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

**- Anh Ngô Văn T; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT: Số 8 ngõ 470 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận  
Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Nơi công tác hiện nay: Công ty TNHH tư vấn Multilaw – số 16 ngõ 1B Khâm  
Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**- Chị Phạm Thị Mai P; Sinh năm 199x**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 8 ngõ 47x N, phường T, quận T, Thành phố  
Hà Nội.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị M Phương xây dựng  
gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận T, Thành  
phố Hà Nội vào ngày 24/03/2014.

Quá trình vợ chồng chung sống hai vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ tháng 05 năm 2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T, chị P xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có trụ sở Công ty của anh Tùng công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- [2]. *Về con chung*: Anh T, chị P xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Ngô Hà P (nam), sinh ngày 27/8/2014 và Ngô Hà V (nữ), sinh ngày 27/07/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà P và chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà V. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Ngô Văn T, chị Phạm Thị Mai P không nợ ai, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Ngô Văn T, chị Phạm Thị Mai P thỏa thuận: anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp anh T, chị P có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P. Xác nhận anh T, chị P 02 con chung là Ngô Hà P (nam), sinh ngày 27/8/2014 và Ngô Hà V (nữ), sinh ngày 27/07/2016. Giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà P và chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà V. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tài sản chung, nợ chung anh T, chị P không vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

- [1]. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận T, Thành phố Hà Nội vào ngày 24/03/2014.

Quá trình vợ chồng chung sống hai vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ tháng 05 năm 2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh T, chị P xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có trụ sở Công ty của anh Tùng công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị P là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Xác nhận anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P có 02 con chung là Ngô Hà P (nam), sinh ngày 27/8/2014 và Ngô Hà V (nữ), sinh ngày 27/07/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh Tùng là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà Phan và chị Phương là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà Vy. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh T, chị P là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh T, chị P thỏa thuận: anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P có 02 con chung là Ngô Hà P (nam), sinh ngày 27/8/201x và Ngô Hà V (nữ), sinh ngày 27/07/201x. Giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà P và chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hà V. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Ngô Văn T và chị Phạm Thị Mai P không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069197 ngày 27/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

*Các đương sự.*

*VKS nhân dân quận Đống Đa.*

*THA quận Đống Đa.*

*Tòa án NDTP Hà Nội.*

*UBND phường Thanh Xuân Trung,*

*quận Thanh Xuân, Hà Nội.*

*Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP  
(ĐÃ KÝ)**

**Đặng Thị Hương**